



Thay mặt Bốn sư THÍCH HẢI-QUANG
PHÁP-HOA PHẬT TỰ - MẬT-TỊNH ĐẠO TRÀNG
1107 E. 32nd St. Tucson, AZ 85713 – Tel : (520) 445-7747
Web site : www.phaphoatu.com

Phật tử hỏi: Chúng tôi đã và đang tu theo pháp môn Mật Tịnh của Chùa. Mỗi khi trì chú, niệm Phật thì có quá nhiều VỌNG TƯỞNG ĐIÊN ĐẢO, thấy nhiều cảnh giới kinh dị hiện ra khi tu, đồng thời nghiệp dữ kéo tới cùng một lúc làm cho chúng tôi quá sợ hãi, khổ đau, không thể nào nhất tâm trì niệm cho được. Khi chưa tu tập thì không có tin Ma Quỷ gì hết, mỗi khi nghe người kể lại thì chúng tôi cười phỉ báng, thường hay nói đùa: “Nếu thật có Ma Quỷ thì tới đây chơi với tôi nè, nhất là Ma Nữ trẻ đẹp sexy thì càng thích, ha...ha...ha”. Những lời nói đùa đó đã cảm ứng quá mạnh, giờ không biết có nên ngưng hay vẫn tiếp tục trì Chú, niệm Phật? Sống trong thời đại khoa học mà cũng còn những chuyện oan gia đáo đàng, ma quỷ đòi nợ sao ? Xin Cô Bảo Đăng giảng dạy cho chúng tôi học hiểu thêm, do đâu mà có những tình trạng này. để vững tâm hơn trên bước đường tu tập, chân thành biết ơn.

ĐÁP:

Nam mô A-DI-ĐÀ PHẬT,

Ngày xưa đa phần Phật tử đi chùa chỉ biết ăn chay, lễ Phật, tụng kinh, nghe giảng pháp chút đỉnh thôi, chứ ít khi biết TƯ DUY. Nhưng lòng TIN nơi Phật, Trời. TIN những lời dạy của Tổ Sư và những bậc Tiên Bối, nhất là có được cái tâm thiện thì nhiều hơn ngày nay.

Ngày nay tâm tiến, văn minh hơn quá nhiều, con người mất đi ĐỨC TIN nơi Trời, Phật, không còn thiện tánh nhiều như xưa nữa. Thì lại phát ra phong trào đi TU, LẬP CHÙA lên đến con số thật cao, người người rủ nhau đi thăm chùa khắp nơi, đi hoài mà không thấy hết chùa! Đến chùa nào cũng cầu nguyện cho gia đình bình an, cầu được vãng sanh, có khi cầu nguyện cho “tất cả nghiệp chướng từ vô thủy kiếp được tiêu trừ hết trong kiếp này” để chóng được vãng sanh, có phải không?

Phải biết,

Đi thăm nhiều chùa để lễ Phật, tụng Kinh, niệm Phật, trì Chú, ăn chay, bố thí, cúng dường, làm công quả rồi cầu nguyện là được vãng sanh đâu quý vị ạ. Không phải đơn giản như vậy đâu, không phải dễ thi đậu vào PHẬT TRƯỜNG đâu. Không phải tu lai rai rồi khi sắp lâm chung HỘ NIỆM là được vãng sanh đâu quý vị ạ. Có nhiều người tu hành, niệm Phật mà SÂN SI TÁNH CŨ KHÔNG CHÙA, BO BO MÀ GIỮ ĂN CHAY LÀM GÌ ! dù có cầu nguyện cách mấy cũng hoàn không.

Trong quá trình tu tập, luôn phải trải qua biết bao thử thách, khảo đảo, đứng lên té xuống, trải

qua bao kỳ thi tuyển của THÂN, KHẨU, Ý, nhất là cái TÂM. May mắn được điểm tốt rồi mà cho đến phút cuối cùng khi sắp lâm chung vẫn bị chướng duyên (từ nơi thân quyến vô đạo) làm khởi lên một Ý NIỆM SÁI QUẤY, SÂN HẬN, CHẤP NHẤT cũng bị đọa lạc vào ba ác đạo như thường.

Chúng ta đang sống trong thời kỳ MẠT PHÁP (nghĩa là cái gì cũng đều suy giảm, đời cũng như đạo) thế giới đang hỗn loạn, đầy dẫy ma nạn, người gian ác nhiều vô kể số, đã lan tràn khắp nơi trên thế giới (người người đang “cười” khỏa lấp trên những sự khổ đau của mình). Nếu không có MINH SU giảng dạy và chỉ dẫn cho chúng ta tu tập “đúng Phật pháp” thì làm sao chúng ta biết phân biệt được đâu là CHÁNH PHÁP, đâu là TÀ PHÁP, ai là CHƠN TU, AI LÀ GIẢ TU ? Đường nào về cõi Phật ? Cõi Trời ?

Tổ Sư thường dạy :

Thiên đường hữu lộ vô nhân đáo (có đường đi về cõi trời mà không ai thêm cả)

Địa ngục vô môn hữu khách tầm. (mà người người tìm kiếm cửa địa ngục để vào)

Có thấy điên đảo không vậy?

Những bậc THÁNH TĂNG, TỔ SƯ, MINH SU đều lần lượt về với Phật hết rồi, chúng ta sẽ ra sao ở tuổi đời còn lại, chúng ta lấy gì, dựa vào đâu để bảo đảm cho con đường giải thoát của mình đây?

- **Ai sẽ làm MINH SU dạy cho mình TU đây ?**

- Trong thời buổi nhiễu nhương này, những bậc chân tu đều ẩn dật tu hành ở A-lan-nhã hết rồi. Ngay cả Sư Phụ Thích Hải Quang (là Vô Niệm Tăng) của Bảo Đăng, cũng đã về với Phật khi Thầy mới có 67 tuổi thôi. Biết ai nữa mà tìm? Dầu có bằng rừng, lội suối tìm được rồi, quý Ngài cũng không tiếp, vì đã bế quan nhập thất lâu rồi.

Khi Thầy còn sống giảng Kinh cũng chẳng ai muốn nghe, nói bậy đi thăm viếng chùa này, chùa kia. Khi mất Thầy rồi NGHIỆP QUẢ kéo đến ngập tràn, thì than vãn chạy tìm Thầy nơi này, kiếm Thầy chỗ kia, không biết tìm phương cách nào để cứu giải, quanh quẩn trong ba nẻo, sáu đường.

Phật tử đến chùa nhờ thầy làm dùm cho hết, nên tuy có tiếng đi chùa tu hành nhiều năm rồi mà không tiến bộ một chút gì cả. Giờ Thầy đi rồi thì thử hỏi mình sẽ đi về đâu? Bản thân không tự tu được thì làm sao giúp cho người khác tu tập ?

Vì đâu phải ai tu hành cũng đều được cảm ứng, đều được Bồ Tát, chư Thần, Hộ Pháp đến rầy dạy bao giờ. Ngày xưa thì có, hoặc Phật tử ở những cõi khác, nơi khác chân thật tu hành nên mới có được sự cảm ứng và cũng được chư đại Bồ Tát, Hộ Pháp đến dạy bảo. Chúng ta đang sống trong thời đại văn minh, khoa học, “lụy” chặt vào dòng điện tử tân tiến đang có, nên ít có được cái NHÂN TÂM của một “hiền nhân” lắm. Tâm tánh, lời nói, hành động giống y như người MÁY điện tử, không tin nhận có Phật, có Bồ Tát, có Ma, có Quỷ (chết), cả Quỷ (sống), vô tình, vô nghĩa. Cho nên nhân loại ngày càng xa cách với CHÁNH ĐẠO, xa cách với BỐN TÂM (nhân chi sơ tánh bốn thiện) lúc ban sơ của một con người hiền lương. Vì thế mà khó gặp được Phật, Bồ Tát, Thánh Tăng cho lắm.

Bồ Tát ĐẠI NINH là VÔ NHẤT Đại Sư (HT. Thích Thiên Tâm) đã về với Phật thối thoát hơn 25 năm rồi. Kế tiếp Cố HT. THÍCH HẢI QUANG là **Bồ Tát VÔ NIỆM** cũng đã về với Phật, và cùng đi cứu độ chúng sanh.

Tại sao Bảo Đăng dám cả quyết như thế? Vì có nhiều Phật tử gọi về chùa hỏi phương cách tu tập trì Chú, xin thỉnh Kinh sách Sám Hối Thập Nhị Danh v.v... Họ cho biết là mơ thấy hai vị BỒ TÁT này luôn đến dạy bảo họ trì chú, niệm Phật. Khi nhận được quyển Kinh từ chùa thì họ mừng lắm và quả quyết đúng chính xác là hai vị BỒ TÁT này đã đến dạy bảo họ như thế. Vì vậy, họ mới biết đến Chùa

PHÁP HOA này, mà từ phương xa tìm đến tận chùa xin gặp Bảo Đăng. Họ nói hai Ngài này hào quang sáng rực khi bước vào nhà bảo họ đến chùa gặp Bảo Đăng sẽ được chỉ dạy thêm. Họ cho biết là vì mỗi khi tu, chúng tôi đều cầu nguyện Phật cho gặp Minh Sư chỉ dạy tu tập đúng chánh pháp để bảo đảm được vãng sanh.

Sau khi nghe kể lại như thế, Phật tử trong đạo tràng lúc đó mới TIN nhận những lời Bảo Đăng đã từng kể trước đây, là thường được Thầy, Sư Tổ, Bồ Tát về chùa dạy Bảo Đăng cùng với huynh đệ trong pháp quyến tu tập, và bắt đầu từ đó mới có những đề tài thi từ nơi quý Ngài đưa ra cho Phật tử thực tập. Nếu như quý vị chí thành tu tập theo dòng pháp của Bồ Tát Đại Ninh thì sẽ gặp được hai Ngài không khó.

Thời gian trôi qua nhanh như gió thoảng. Nhìn lại chúng ta ai rồi cũng già, bệnh, chết. Chúng ta sẽ đi về đâu?

Quý vị có ai đã QUYẾT ĐỊNH chọn lựa con đường nào để đi chưa ?

Trong 3 cõi và 6 đường (*cõi DỤC GIỚI, SẮC GIỚI, VÔ SẮC GIỚI. 6 đường : địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, người, thần, trời*). Vậy quý vị đã chọn sẵn cho mình con đường nào rồi?

Trước khi VÔ NIỆM Đại Sư viên tịch, vì Ngài lo cho Mật Tịnh pháp môn nên đã quỳ trước Phật suốt 49 ngày không ăn (*chỉ uống toàn nước Chứa*), không ngủ quá 2 tiếng đồng hồ để cầu xin chư Phật, chư đại Bồ Tát cứu độ, vì đạo tràng này là của Bảo Đăng và của thế hệ “đồ tôn” sau này. Là cái gốc của Thầy và của Bồ Tát Đại Ninh để lại, cho nên đạo tràng này sẽ là nơi duy trì cái pháp môn MẬT TỊNH. Vì thế mà Chùa PHÁP HOA là trạm vãng sanh đã hơn 25 năm, hộ niệm biết bao người đã được thăng Thiên và vãng sanh rồi.

Cho nên chúng ta ai muốn được vãng sanh thì phải tu cho xứng đáng với tấm lòng của Bồ Tát HẢI QUANG, của Bồ Tát ĐẠI NINH, của PHẬT, BỒ TÁT có lòng từ bi đã đến đạo tràng dạy cho chúng ta tu tập MẬT TỊNH pháp môn đúng pháp suốt bấy lâu nay. Tất cả Phật tử trong đạo tràng Mật Tịnh của chùa Pháp Hoa đã và đang trải qua bao kỳ thi kiểm tra LÝ SỰ của pháp môn rồi. Thật là hy hữu và hân hạnh xiết bao!

Bảo Đăng đã y theo những lời dạy của quý Ngài mà giảng rộng ra và hướng dẫn cho những Phật tử hữu duyên với pháp môn Mật Tịnh này, để giữ vững niềm tin sâu chắc và cương quyết cầu vãng sanh trên bước đường tu tập.

Phải biết, phàm phu chúng ta thì chuộng cái hình tướng bên ngoài, còn Phật, Bồ Tát thì chuộng cái TÂM có chân thật cầu pháp hay không, có chí thành muốn tu học, muốn cầu Vãng Sanh hay không mà thôi. Pháp của Phật dạy cho tất cả 9 giới chúng sanh (*địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, người, thần, trời, Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát*), chứ không riêng cho một ai. Căn cơ thấp cao gì cũng học được cả, chỉ sợ mình không có đủ đức TIN mà thôi.

Qua nhiều kỳ thi rồi, Phật tử kiến văn thấp thì trả lời thấp, căn trung thì trả lời trung, căn cao thì trả lời cao. Quý Ngài tùy theo căn cơ cao thấp của mỗi người mà chỉ dạy, cho điểm và ban thưởng.

Bảo Đăng xin chúc mừng cho tất cả huynh đệ đã tham dự “kỳ thi” mấy kỳ vừa qua. Tất cả Phật tử đã gởi bài và trả lời theo kiến văn của mình rồi, thật quý hóa. Tuy có khác nhau, nhưng tất cả đều đến mục đích của mình. Tuần này đã có đề thi mới, Bảo Đăng mong rằng huynh đệ chúng ta sẽ trả lời đúng như pháp đã dạy. Cố gắng TU lên cho xứng đáng để không phụ ơn giảng dạy của quý Ngài.

Qua sự yêu cầu của tất cả huynh đệ, hôm nay Bảo Đăng xin giảng thêm cho rõ ý của bài thi vừa qua trong buổi tu học hôm nay. Có vài Phật tử phương xa đã gởi bài thi tới trễ, chút nữa Bảo Đăng sẽ

nhờ một Phật tử đọc lên cho tất cả huynh đệ có mặt nghe nhé.

Quý vị phải biết, những lời Pháp của Phật để lại dạy cho chúng sanh chúng ta đều luôn bổ ích cho cả đời lẫn đạo, đều có cả LÝ, lẫn SỰ viên dung. Chứ không phải chỉ tu cái LÝ mà bỏ cái SỰ hoặc lấy SỰ mà bỏ cái LÝ. Hoặc chỉ nói suông trên đầu môi chót lưỡi thôi đâu, mà phải thực hành, thì mới gặt hái được kết quả tốt.

Quý vị đã nêu lên đầy đủ phương cách đun nước đúng tiêu chuẩn, đúng nhiệt độ cao để làm cho nước sôi rồi, tất cả những quá trình đun nước cũng giống quá trình tu tập của mình. Sau khi nghe hết tất cả những bài thi được chính tác giả đọc lên rồi, quý vị tự quán xét bài viết của ai chính xác nhất?

Cho nên muốn cho nước sôi thì phải cần có LỬA để đun, nếu không tạo ra được LỬA thì sẽ không làm được tích sự chi cả. Phải vậy không ?

Thí dụ, bắt nồi nước lạnh lên bếp, rồi nói lớn “nước ơi mày sôi đi mày sôi đi” nha. Có được không ?

Thì đường tu tập cũng thế. Không tự nhiên đến chùa ngồi xuống ngó trời ngó đất, lạy vài ba lạy tụng vài quyển kinh, niệm vài chuỗi tràng, trì vài câu chú, làm công quả, đi hành hương thập tự cúng dường, rồi nói được tiêu nghiệp hết rồi, ta được vãng sanh, ta được giải thoát rồi, ta được thành Phật, có được không ?

Quý vị nào cũng đã nói lên quá trình trước khi nước sôi, đang sôi với TỐC ĐỘ NÓNG của nước đều giống nhau, mà nếu như cứ đun hoài hoài với sức lửa cao đó thì nước trong nồi sẽ thế nào? Sẽ bốc hơi, rồi cạn dần, nếu không trông chừng nó, mà giao cho ông Táo coi thì hậu quả sẽ ra sao? cháy nồi, không còn nước để dùng nữa phải không?

- Đa số quý vị cũng đã diễn đạt ra quá trình tu tập của mình cũng giống như khi đun nước, Bảo Đăng thấy quý vị cũng đã hiểu cái ý của BT muốn dạy rồi, thật rất tốt, nhưng sau khi trả bài xong, về nhà có ai đã thực hành đúng theo cái SỰ đó chưa hay vẫn y như cũ?

Đó là cái BỆNH KINH NIÊN của chúng sanh chúng ta, là “nói được mà làm không được”. “mình chỉ lỗi người mà chính mình không thấy có lỗi”. Vì thế chúng ta cần phải TẬP. Hễ nói được là phải cố gắng thi hành đúng như lời nói thì mới mong thành tựu được điều mong muốn.

Phải biết,

Tất cả chúng sanh có tình, có thức hoặc không tình thức như cây cỏ không thể sống mà thiếu nước được. Nhịn ĐÓI được nhưng không nhịn KHÁT được. Chúng ta cần có nước để duy trì mạng sống của chúng sanh (*người và vật*). Nước giúp tươi mát cả trái đất, giúp cho mưa thuận gió hòa. Tuy hình thể của nước có trong mỗi người, mỗi vật đều khác, nhưng tự tánh của nước cũng đồng một thể.

TÁNH của nước luôn TRONG MÁT, PHẪNG LẶNG, RỬA SẠCH hết TẤT CẢ BỤI TRẦN, GIÚP CHO XÁC THÂN được khỏe mạnh. Những PHẦN TỬ nhỏ li ti (*mắt người không thấy được*) liên kết nhau tạo thành nước DÍNH LẠI NHAU KHÔNG RỜI, nếu có một vật gì xen vào thì nó tự tách rời, mà hễ buông ra thì nó dính trở lại, phải vậy hôn?

Giờ thử quý vị thí nghiệm đi, nước trong nồi, lấy cái giá múc nước ra thì nước tách rời ra, rồi quý vị đổ giá nước đó xuống trở lại, nó lại dính liền chặt chẽ với nhau và trở lại phẳng lặng, trong mát y như ban đầu.

Ví cho sự “đoàn kết” trong gia đình, trong một đạo tràng, trong đạo giáo v.v...Từ khi không có gì, khi bị chao động phá vỡ sự đoàn kết, thì bị tách rời ra một cách dễ dàng, từ thân thương trở thành thù nghịch, sân hận, gia đình tan nát, con cái phải mồ côi, Thầy trò phải chia lìa, oan gia bắt đầu sanh

khởi từ đó.

CÁI TÂM CỦA CHÚNG SANH CHÚNG TA CŨNG Y NHƯ THẾ, NHÂN CHI SƠ TÁNH BỔN THIÊN, hiền lành, thanh tịnh, không vướng mắc, trống vắng như hư không, cho nên trong Kinh có dạy : **Tâm PHẬT VỚI TÂM CHÚNG SANH TÁNH THƯỜNG RỔNG LẶNG.**

Thuở ban sơ tâm chúng ta giống tâm của Phật, không loạn động điên đảo, nên luôn tịch tĩnh. Ý ở đây muốn nói, bản giác thanh tịnh của đức Phật và tất cả chúng sanh đều như nhau, đều trong sạch và không vướng mắc, cho nên Phật mới nói : **tất cả chúng sanh đều có Phật tánh.**

Nhưng tại sao :

**Ta cùng PHẬT VẪN KHÔNG HAI,
VỌNG NIỆM VỪA SANH BỔNG THÀNH SAI !**

4/- Giờ mình bước sang giai đoạn đầu sôi, lửa đỏ :

Cái **TÂM** của ta bình thường nó yên lặng, trống vắng không khởi lên một niệm gì vướng mắc cả. Đến khi một nhân duyên bên ngoài do người hay vật nào đó đưa đến, thì cái tâm trống vắng, không vướng mắc đó lập tức nắm lấy cái **DUYÊN** đó ngay, liền sanh khởi ra cái **TÂM** mới, hợp với duyên đó, trong kinh gọi là : **TÂM PHAN DUYÊN, tâm phân biệt.**

Tức là :

TÂM DO DUYÊN MÀ SANH KHỞI RA TẤT CẢ VỌNG NIỆM ĐIÊN ĐẢO.

Hễ được cái DUYÊN ƯA THÍCH thì sanh ra cái TÂM VUI VẺ, VỪA Ý.

Còn nếu như cái DUYÊN ĐẾN KHÔNG ƯA, KHÔNG VỪA Ý, XẤU XA, thì sanh ra cái TÂM SÂN HẬN, BUỒN TỨC.

Những cái **DUYÊN** ưa hoặc không ưa này đến cho tới khi nào không còn nữa, thì cái **TÂM PHAN DUYÊN** cũng tùy thuộc vào nó mà tan biến theo luôn. Rồi có một **DUYÊN KHÁC** đưa đến có khi lâu hoặc mau. Cái **TÂM PHAN DUYÊN** này cũng bị diệt theo.

Đó, cứ duyên **VUI** đến thì thôi cười nức tường, mà duyên **GHÉT** đến thì dùng dùng nổi giận như nước sôi, lửa cháy vậy. Việc ác nào mà không làm, lời nói ác nào mà không nói, gây tạo không biết bao nhiêu là tội lỗi chất chồng. Rồi duyên vui khác lại đến tươi cười, cái “sân” hồi nãy nó đi đâu rồi? “Cười” chưa được bao lâu thì duyên buồn, khổ kéo đến giày vò thân tâm, bỏ ăn bỏ ngủ, rầu rĩ suốt đêm, sáng ra đã bạc đầu !

Cứ thế liên tục hết kiếp này qua kiếp khác, hết sanh rồi diệt, hết diệt rồi sanh mãi mãi không ngừng từng **SÁT NA**, từng giây, từng phút, cho chí đến trước phút lâm chung mà vẫn còn sôi sục những cái tâm phan duyên đó, cứ mãi liên tục **SANH DIỆT** suốt một cuộc đời, thì làm sao **VẮNG SANH** cho được? Cho nên **NÓ** tạo thành ra một **DÒNG TÂM SANH DIỆT**, **DÒNG TÂM** này cũng tựa như một dòng nước chảy, dòng sau kế tiếp dòng trước, sóng nước nổi nhau, lớp trước, lớp sau chồng chất chằng đờn nhau, cuộn cuộn, không bao giờ thôi hờ. Chúng sanh chúng ta cũng thế, **SANH** rồi **TỬ** nổi nhau từ kiếp này qua kiếp khác khó mà thoát ly lắm.

Tóm lại :

Chúng sanh chúng ta suốt kiếp này qua kiếp khác luôn sống **TÙY THUẬN** theo những cái **TÂM VỌNG TƯỞNG** và những cái **TÂM ĐIÊN ĐẢO**, những cái **TÂM GIẢ DỐI** không có thiệt. **THÂN KHẤU Ý** cứ mãi làm theo các sự sai khiến của các **TÂM PHÂN BIỆT SAI LẦM**, mà sanh ra các thứ tâm **PHIÊN NÃO**, **VUI BUỒN**, **SÂN TỨC**, **TRANH CHẤP**, **MONG CẦU**, sanh ra vô lượng vô biên cái **KHỔ** phiền, **KHỔ NÀY ĐI**, **KHỔ KHÁC TỚI**, khổ khổ nổi nhau sôi sục như nước đang sôi vậy.

Chúng sanh luôn bị 10 CÁI CĂN BẢN PHIỀN NÃO theo khảo đảo. Gồm có :

- **THAM, SÂN, SI, MẠN, NGHI, THÂN KIẾN, BIÊN KIẾN, TÀ KIẾN, KIÊN THỦ KIẾN, GIỚI THỦ KIẾN.**

- Còn lại 20 món phiền não này tùy thuộc vào các căn bản phiền não trên, nên gọi là "**Tuỳ phiền não**".

1. **Phẫn:** khi gặp nghịch cảnh (*không vừa ý*) thì sanh tâm giận dữ, phẫn nộ.
2. **Hận:** sau khi giận rồi lưu lại trong tâm không bỏ, ôm hận thù.
3. **Phú:** che giấu tội lỗi của mình không cho ai biết. (*nhưng họ không biết rằng : Hễ bất cứ việc thiện ác nào do mình gây tạo ra, mình biết là Trời, Phật, Quỷ, Thần đều thông biết*)
4. **Não:** sau khi giận rồi buồn phiền nơi lòng.
5. **Tật:** thấy người hơn mình thì sanh tâm ganh ghét, đố kỵ.
6. **Xan:** bòn xén, có tiền của mà tiếc rẻ không bố thí.
7. **Cuống:** vì muốn được danh lợi nên dối gạt người.
8. **Siểm:** bợ đỡ, nịnh hót với người để xin xỏ danh vọng quyền lợi.
9. **Hại:** làm tổn hại cho người (*tinh thần lẫn vật chất*).
10. **Kiêu:** kiêu căng, giống như mạn tâm sở, song "**Mạn tâm sở**" là khi dễ lấn lướt người, còn "**Kiêu tâm sở**" là ý tài năng của mình mà khinh rẻ xem thường người.
11. **Vô tầm:** không biết hổ
12. **Vô quý:** không biết thẹn
13. **Trạo cử:** lao chao, chao động, làm chướng ngại sự tu tập, không thể "định" tâm được.
14. **Hôn trầm:** buồn ngủ, làm chướng ngại cho sự tu "quán tưởng".
15. **Bất tín:** không tin có cõi Trời, có Phật hiện, không tin có cảm ứng, luân hồi, không tin có "Nhân quả".
16. **Giải đãi:** làm biếng, không có siêng năng, cần mẫn.
17. **Phóng dật:** buông lung tâm tánh, bất kể luân thường, đạo lý.
18. **Thất niệm:** không nhớ, không để tâm ghi nhớ thì sẽ không thực hành đúng chánh pháp.
19. **Tán loạn:** tâm lăng xăng rối loạn, điên đảo, có nói không, không nói có, chánh nói tà, tà nói chánh.
20. **Bất chánh tri:** sự hiểu biết không chọn chánh, khi gặp cảnh thì hiểu biết sai lầm, ngu si không trí huệ.

Trong 20 cái ác TÂM sở trên, quý vị xem mình có mắc phải không ? Nếu có thì bị mắc mấy cái nào? Tự viết ra rồi suy ngẫm lại TẠI SAO TÔI BỊ NHƯ VẬY ! Do NHÂN DUYÊN từ đâu đưa đến? Và sự tu tập hằng ngày của mình như thế nào để giúp HOÁN CHUYỂN được NÓ.

(Đây là bài thi nhỏ dành cho những Phật tử chân thật muốn cầu vãng sanh. Xin gửi bài về email: info@dharmaflowertemple.com)

Người mà có đủ 30 cái ác tâm trên, dầu có dùng tất cả nước biển, nước sông, suối, hồ, ao, giếng, nước mưa cũng không sao rửa sạch được, vì thể chất của thân vốn dơ... Tâm thì nhiễm TAM ĐỘC HÓA từ vô thi kiếp rồi, không phải tu hành một sớm, một chiều là dứt sạch nghiệp ác đâu!

- **LỬA THỂ GIAN** là lửa mà mình dùng để nấu ăn chỉ đốt cháy được các vật HỮU HÌNH mà thôi chứ không thể nào đốt được các vật VÔ HÌNH (*THIỆN CĂN, PHƯỚC ĐỨC, CÔNG ĐỨC v.v...*)

Lửa TAM ĐỘC là lửa gì ?

- Là **LỬA THAM, SÂN, SI**. Lửa này có đốt cháy được vật hữu hình không ? **KHÔNG.**

NÓ ĐỐT CHÁY HẾT TẤT CẢ CÔNG ĐỨC (vô hình) của mình đã gây tạo, thiêu hủy luôn hết

THẤT THÁNH TÀI (tức là 7 món tài bảo của thánh nhân) là :

- TÍN, TẤN, TÂM, QUÝ, ĐA VĂN, XẢ, ĐỊNH HUỆ.

Vì chúng sanh chúng ta luôn bị lửa TAM ĐỘC đốt cháy ngày đêm không ngừng nghỉ, cho nên sanh ra vô số sự phiền não, khổ đau. KHỔ NÀY ĐI KHỔ KHÁC TỚI cú thế mà khảo đảo ta từ kiếp này qua kiếp khác, đốt cháy hết cả rừng công đức (bao nhiêu công đức mà ta tu tập, tích trữ suốt bao năm qua đã bị ta đốt cháy hết) đốt cháy luôn cả cái PHÁP THÂN HUỆ MẠNG (niệm danh hiệu PHẬT là niệm vô lượng hằng sa công đức để nuôi dưỡng cái pháp thân huệ mạng của mình). Dù có niệm được ngàn câu PHẬT, triệu câu Phật cũng hoàn không, vì niệm được câu nào đều bị LỬA SÂN đốt cháy hết câu đó.

Cho nên có nhiều người thắc mắc, nói: -**"Tôi tu hành tinh tấn lắm mà, đi nhiều chùa, tụng nhiều Kinh, trì chú, niệm Phật hàng ngàn câu mà sao không đạt được gì hết. Nghiệp hiền, nghiệp dữ gì cũng vẫn đổ ra không gánh nổi, có khi quá sợ hãi phải bỏ tu luôn"**!

Tổ sư thường dạy :

Miệng niệm DI ĐÀ mà TÂM TÁN LOẠN dù niệm bể cổ vẫn hoàn không.

Cho nên,

SÂN SI TÁNH CŨ không chừa, bo bo mà giữ ăn chay làm gì ?

Lửa TAM ĐỘC còn đốt hết cả cái PHẬT TÁNH. Mà đã đốt hết Phật tánh thì làm sao chúng ta cầu được VĨNG SANH, cầu thành Phật cho được. Đúng vậy hôn ?

Còn những KHỔ GÌ nữa ai biết ? Còn BÁT KHỔ nữa.

Sanh khổ, già khổ, bệnh khổ, thương xa lìa, oán thù mà gặp gỡ, mong cầu không được, năm ấm lầy lòng (sắc, thọ, tưởng, hành, thức), chết cũng khổ nữa (mỗi ngày thấy người chết ta có sợ không) – SỢ

Bảo Đăng đâu thấy ai sợ đâu nè. Có người chết hiền, có người chết dữ, có người chết già, có người chết trẻ, chết vì bệnh, chết vì bị ế hại, chết vì lửa cháy, chết vì nước, chết ngoài trận chiến, chết lãng xẹt nữa. Dù loại chết hết vậy mà có được mấy ai thức tỉnh đâu, đến dự đám tang còn giết trâu, giết bò, heo, gà, vịt để ăn nhậu, vui cười, ca hát, kèn tây, kèn ta đủ loại nữa, đãi ăn cả xóm. Họ nghĩ rằng người khác chết chứ còn ta thì sống mãi tới 100 tuổi, có chắc không ?

Còn người mà thức tỉnh thì sẽ nghĩ sao ? Nghĩ như vậy nè :

Thấy người khác chết lòng bỗng luống xót xa,

Không phải xót người chết, vì sẽ tới phiên ta !

Lo sợ vì không biết mình chết có được an lành hay không, có được vãng sanh không, hay đọa lạc vào 6 nẻo, 3 đường ác? Lo sợ phải xa con cháu, nhà cửa bạc tiền v.v...Nên lo sợ đủ thứ hết, chạy đi chùa này, đạo tràng kia, làm quen với nhiều người để họ giúp hộ niệm khi lâm chung. Phải vậy không? Phật dạy :

VÌ ÁI SANH LO,

VÌ ÁI SANH SỢ.

KHÔNG CÒN YÊU, ÁI,

DỨT HẾT SỢ, LO !

Đã làm một phàm phu rồi, làm sao dứt được mối SỢ, LO, THƯƠNG, BUỒN, PHIỀN NÃO ? cho nên phải phát tâm tu tập từ khi còn bé, còn trẻ, sức khỏe còn mạnh, tâm trí còn minh mẫn. Chớ đừng đợi tới già, nằm trên giường bệnh rồi thì khó mà tu tập cho được. Khi sắp lâm chung NGHIỆP LỰC ồ ạt kéo đến một lượt như con bão, đâu còn sức để chống trả, làm việc thiện hoặc lạy sám hối, để mà hóa giải ? Vì thế đa phần đều theo nghiệp thiện hoặc ác mà đi thôi, hoặc sẽ được Ma đưa lối, Quỷ dẫn đường, thần thức ra khỏi xác cứ theo sự hướng dẫn của chúng (quỷ) mà đi vào ba ác đạo (địa ngục,

ngạ quỷ, súc sanh).

Kinh dạy:

- *Tất cả nước từ biển lớn, cho đến sông, hồ, ao, giếng trên thế gian không thể so sánh bằng nước CÔNG ĐỨC.*

Thì cũng thế, tất cả cái Tâm sạch dơ, lớn nhỏ, rộng hẹp của chúng sanh gây tạo, cũng không thể so sánh bằng cái tâm CÓ TU TẬP ĐÚNG THEO CHÁNH PHÁP CỦA PHẬT DẠY cả. Vì cái tâm này mới tạo được cái ĐỨC LỰC, người mà có được cái “đức lực” mới có thể cứu mình và cứu người khác được, mới làm lợi ích cho chúng sanh.

Nước Công Đức này ấm áp, mát mẻ, trong sạch giúp cho thân tâm khỏe mạnh, ngon ngọt, mềm nhẹ, nhuộm trạch (*đen hóa ra trắng*), an hòa (*không còn ý nghĩ SÁT, ĐẠO, DÂM*), trừ đói khát (*uống nước này sẽ không thấy đói*), trường dưỡng các căn (*tất cả các căn đều được tiêu trừ những bệnh tật*), không còn lo sợ, nhất là không còn sợ CHẾT nữa.

Lại còn vô số những công đức nhỏ khác phụ trợ không thể kể xiết.

Muốn có được NƯỚC CÔNG ĐỨC này phải làm sao ?

Phải tu 11 thiện TÂM sở:

11 món Thiện Tâm sở này, cũng như các vị Trung thần trong nước, hay người tớ trung thành trong nhà.

1. **Tín:** tin Tam Bảo, tin lời dạy của Phật không nghi ngờ mà y giáo phụng hành.
2. **Tâm:** mình lỡ làm việc có tội lỗi, tâm sanh ra **xấu hổ**, nên chừa bỏ không dám làm nữa.
3. **Quí:** mình làm việc sai quấy, đối với người sanh lòng **thẹn thùa**. Nói lại cho dễ hiểu:
Tâm là tự hổ lấy mình; **Quí** là thẹn với người,
4. **Vô tham:** gặp cảnh tốt đẹp, không sanh tâm **tham lam**, không tham thì không bị hại.
5. **Vô sân:** không nóng giận, không **sân hận**.
6. **Vô si:** đối với tất cả sự vật, tâm không **si mê**. Ba món **tâm sở** này (*vô tham, vô sân, vô si*) là gốc rễ của các pháp lành, nên được gọi là **"Tam thiện căn"** (*ba căn lành*)
7. **Cần:** gặp việc lành, tâm tinh tấn không thối lui, siêng năng và **cần mẫn** tu sửa.
8. **Khinh an:** Nhẹ nhàng sáng khoái; thâm tâm vui vẻ, tùy hỷ với mọi hoàn cảnh, mọi người.
9. **Bất phóng dật:** không phóng túng; bỏ dũ làm lành, không buông lung theo dục lạc, trác táng.
10. **Hành xả:** kham mà không cố chấp; làm tất cả việc tốt, mà không tham luyến cố chấp, làm với bản tánh tự nhiên, chớ không có dụng công, tâm thường an trụ nơi bình đẳng.

Hành tướng của **hành xả**, như người đi đường: - Phải bỏ bước sau mới tiến tới bước trước. Nếu không bỏ bước sau thì không bao giờ tiến tới bước trước được.

- Lại nữa, **Hành xả** với **Xả thọ** khác nhau:
- **"Hành xả"** là món Xả trong Hành uẩn (*sắc thọ tướng hành thức*), thuộc về pháp lành.
- **"Xả thọ"** là một trong Thọ uẩn, thuộc về tánh VÔ KÝ (*là vô thường vô phạt, không phải là thiện hay bất thiện. Thí dụ như thấy LỬA thì biết ngay đó là lửa, không cần suy nghĩ gì cả, Những hành động làm lợi ích cho mình và cho người là thiện, hành động nào gây hại cho mình và cho người là bất thiện và những hành động nào vô thường vô phạt thì gọi là vô ký*)

11. Bất hại: không làm tổn hại tất cả chúng sanh (*người và vật*).

Phải luôn quán xét 11 cái TÂM sở của mình cho kỹ, như lính giữ thành vậy, như canh nước sôi đừng cho nó bị cháy cạn, tắt lửa chờ nước nguội thì mới có được những điều sau đây :

1/- HIẾU KÍNH TÔN SƯ : tức là nói đến ON THẦY (*minh sư: thầy giỏi, có đức hạnh*) ON SƯ

TRƯỜNG. Trước, sau và ở bất cứ trường hợp nào cũng không nên PHẢN NGHỊCH, mà phải luôn “CÓ HIẾU” với THẦY của mình cho tới phút cuối.

Vì đây là một trong “TỨ TRỌNG ÂN” của người HỌC PHẬT cần phải có.

Phải biết ơn và biết báo ơn, người đời hoặc đạo gì cũng phải có cái tâm này.

2/- Trên KÍNH, dưới NHƯỜNG: đối với các người TRÊN, TRƯỚC mình thì phải luôn KÍNH, TRỌNG, lắng nghe những lời khuyên dạy rồi y giáo phụng hành.

Còn người DƯỚI mình, nhỏ tuổi hơn mình, tu học sau mình, trí huệ kém hơn mình v.v...thì phải luôn tùy hỷ mà giúp đỡ mọi việc, chỉ dạy những điều hay, lẽ phải. NHƯỜNG những điều, những việc đáng nhường mỗi khi cần đến.

Ý nói: - HUYNH ĐỆ trong pháp quyền phải đoàn kết chặt chẽ giống như nước vậy, dù cho giông bão, lửa cháy, nước sôi hoặc bị kẻ ác xúi dục, đâm thọc hai chiều để chia rẽ, cũng không thay lòng, đổi dạ, vẫn dính cứng vào nhau thành một khối lớn không rời, thì mới không bị phá hoại. Gia đình không bị ly tán, trò không phải mất Thầy, xa lìa chánh pháp, huynh đệ không bị thù ghét, Pháp Phật không bị phỉ báng. Vì Tâm đạo không lớn, niềm TIN không vững, không có trí huệ để tư duy, nên mới nghe theo lời chia rẽ ác độc, mà đem lòng khinh ghét người mà mình đã thọ quá nhiều ơn và quá tốt đối với mình suốt bao năm dài !

Ngọn núi cao đứng vững giữa trời giông bão

Người chân chánh an nhiên giữa tiếng THỊ PHI.

Người mà có cái tâm “vững chắc” mới tạo được cái “ĐỨC LỰC” lớn, mới có thể làm lợi cho người và duy trì chánh pháp một cách vững vàng và kiên cố, pháp của Phật mới phát triển và lan xa được.

3/- GIỮ BỐN PHẬN (mình)

Luôn luôn phải nhớ là không LÀM, NÓI ra bất cứ một điều gì mà TRÁI ĐẠO (TRÁI với PHÉP TẮC LỄ NGHI...), an phận, không lấn quyền người trên, hại kẻ dưới, hoặc hủy báng người ơn.

4/- TỪ TÂM BẤT SÁT : Lấy TỪ BI làm đầu, không chính mình giết, không bảo người giết....

Phải “ĐẶT MÌNH VÀO HOÀN CẢNH CỦA NGƯỜI” thì lòng TỪ BI mới phát khởi ra được.

- **BẤT SÁT :** Giới không SÁT SANH là GIỚI đứng đầu. (*không giết hại súc vật để ăn, không giết Cha, không giết Mẹ, không giết hại người bằng mọi cách như thư, ếm, gạt gẫm, cướp giật, vu oan giá họa, đánh đập, tra tấn, hành hạ, phỉ báng v.v...*) không làm PHẬT ra máu (cố ý đập bể tượng PHẬT), không dùng lời nói ngon ngọt để dụ dỗ, nói láo để hại người, nghĩa là: - Bên ngoài thoi-thời tươi cười, bên trong nham hiểm giết người không dao).

5/- TU THẬP THIỆN NGHIỆP : Phải luôn giữ gìn THÂN, KHẨU, Ý (*Thập thiện : Thân 3, Khẩu 4, Ý 3 – THÂN không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm. MIỆNG không nói láo, không nói thêu dệt, không nói 2 chiều, không nói lời hung ác. Ý không tham, không sân, không si*). Giữ thập thiện sẽ được thăng thiên.

6/- GIỮ VỮNG LẬP TÂM LÚC BAN ĐẦU (*không thay đổi*) – Khi mới bước chân vào cửa đạo với cái TÂM hiền lành, trong sáng, tha thiết cầu PHÁP để tu học, khiêm hạ cùng hoà hợp, trên KÍNH dưới NHƯỜNG như thế nào...thì về sau này cũng phải giữ TÂM y nguyên như vậy KHÔNG THAY ĐỔI. TRƯỚC cũng TỐT, GIỮA cũng TỐT, SAU cũng TỐT. (Bầu ngọt, ngọt tận gốc. Mướp đắng, đắng cùng dây. Nếu bầu ngọt mà trồng gần mướp đắng thì vị ngọt của bầu sẽ biến thành vị đắng). Cho nên phải lựa bạn mà chơi, xa kẻ ác thì mới là người biết đạo và có trí huệ, sẽ không bị nhiễm cái tâm ác hiểm của họ.

7/- PHÁ HOÀ-HỢP TĂNG – người này vì có TÂM ganh tỵ, đố kỵ, cho nên không thích thấy có người hơn mình mọi mặt. Cho nên luôn đâm thọc 2 chiều, nói những lời THỊ PHI để phá hoại cái TÂM lành của người, phá cả tình thân, quyến thuộc của người trở thành ra THÙ ĐỊCH. Ngay cả TAM BẢO cũng không chừa nữa (*làm cho thầy trò, huynh đệ, Phật tử phải hiểu lầm, rồi ghét bỏ lẫn nhau v.v...*). Vì thế :

- Những gì mà **MÌNH** đang cầm giữ (*những tật xấu ác*) không chịu buông bỏ, hoán chuyển thì chính **NÓ** sẽ quay ngược trở lại “khảo đảo”, khiến cho tâm tánh bị mê mờ, sanh ra nhiều sự sân si, thù hận, cau có, bất bình đẳng với mọi người, khởi tâm chia rẽ...cho đến Họ sẽ bị “cảnh” tất cả mọi việc đều **KHÔNG ĐƯỢC NHƯ Ý**, nhất là luôn luôn bị MA, QUỶ (*của nghiệp*) quấy phá, tẩu hỏa nhập Ma, dần dần trở thành ra một Kẻ OAN GIA trong đường đạo. **Cho nên cần phải vứt bỏ những cặn cẩu này ra. Lọc ra những bọt dơ mà ta mới vừa mới đun sôi đó.**

- Muốn được sanh về CỰC LẠC, không phải chỉ dùng ít PHƯỚC lành hay đôi chút công phu tu lơ là mà được.
- Muốn thoát được những sự thống khổ luân hồi trong muôn vạn kiếp, không phải chỉ dùng tâm CỐ CHẤP, xấu ác, dần dà, chờ hên hay biếng trễ mà được.
- Con VÔ THƯỜNG mau chóng, mới sáng sớm đó đã lại đến xế chiều rồi. Đâu nên không siêng năng tu TÂM, sửa TÁNH (*xấu*), lo dự bị (*tích trữ CÔNG ĐỨC*) trước ư?
- SỨC CHÍ NGUYỆN không thắng nổi SỨC TÌNH ÁI được.
- TÂM NIỆM PHẬT không hơn nổi TÂM DỤC TRẦN (*là những cái tâm tham sắc, tiền bạc, tham danh, tham lợi*).

Cái THIỆN và cái ÁC trong PHÀM TÂM của mình đều có đủ. Cái TÂM ác gồm có 30 món tùy phiền não mà cái tâm thiện chỉ có 11 món thiện tâm sở thôi. Chúng ta đã thấy rõ ràng rồi. cái tâm xấu ác nó nhiều gấp 2, 3 lần cái tâm thiện của mình. Cho nên khi mình làm những điều xấu ác, thì rất tinh tấn dũng mãnh, còn khi làm những việc thiện thì yếu ớt và sợ sệt. Phải vậy không ?

Trong luận, Tổ Sư có dạy rằng :

- Người thế gian trong lúc làm tội, thì ôm lòng độc ác, mạnh mẽ, nóng nảy (*dữ tợn*), giận hờn, gắt Gao. Nếu như giận tức một người nào, thì tâm quyết muốn cho người ấy chết.
- Còn ghét người nào, thì dầu cho người đó có làm lành tốt cho cách mấy cũng không ưa nhìn.
- Còn nếu hủy báng một người nào, thì nói những lời ác độc, đâm thọc sau lưng, rỉ tai nhau để cô lập người ta, ép buộc người ta phải thối chí mà bỏ đạo thì họ mới vui lòng.
- Nếu đánh một người nào, thì quyết khiến cho người ấy đau đớn thấu trời, thấu đất.
- Khi giận tức tàn bạo, thì bất kể tôn ty, thượng hạ, dùng lời xấu xa mắng nhiếc đủ điều, có khi la lớn như sấm dậy, mặt mắt như đổ lửa.
- Còn khi làm phước, làm lành, thì “thiện tâm” rất là sợ sệt, bạc nhược, yếu hèn.
- Lúc đầu thì muốn làm công quả cho nhiều, đi nhiều chùa, tu hành siêng năng, nghe giảng Kinh Pháp thật nhiều, sau đó dần dần giảm ít lại, rồi từ từ sợ tu, sợ học Pháp, nhất là sợ đến những nơi có tri Chú của Phật gia.
- Lúc đầu thì muốn thành Phật, thành Tổ ngay, sau đó lại thả lỏng, buông trôi. Tâm đã không chí quyết làm việc “thiện, tu hành”, rồi ngày tháng trôi qua, lần lượt tới lui cho đến khi quên mất hết việc thiện, việc tu hành.

Như vậy nếu chúng ta đem cái “Nhân” làm Phước, làm Thiện, tu hành yếu kém ấy để mong cầu tránh được quả báo ác mãnh liệt, kiên cường kia, thì ắt nhiên là không thể được.

Hoặc là đem cái tâm **“xấu ác, sân giận”** kia mà tu hành, lễ bái, tụng Kinh, niệm Phật, nghe pháp, làm việc lành, cùng với cái Tâm **“yếu đuối không mãnh liệt”** của mình đang có, mà cầu được vãng sanh về Cực Lạc, thì chắc chắn là không đạt được kết quả.

Nói tóm lại, người tu trong thời buổi hiện nay, có tâm tham ác, tham cầu thì nhiều vô số, còn người có thiện tâm, thiện chí thật sự muốn TU cầu VẮNG SANH giải thoát thì thật là quá ít ỏi.

Người mà giữ được cái tâm bền vững, không thối chuyển trước mọi sự cám dỗ, an bình với bao hoàn cảnh trái ngang (*nghèo nàn, bị vô lượng nhọc nhằn, khổ cực, chịu nhịn, chịu nhục, chịu đánh, chịu đập, chịu bao điều oan ức, dù cho có bị thiêu đốt, thân xác nát tan, quyết không vì thế mà phạm vào điều ác, mà quyết TÂM kiên trì, vẫn tiến bước trên đường tu, vẫn giữ TÂM trong sáng, phẳng lặng giữa tiếng thị phi, phải quấy, đúng sai, thấp cao*), yêu ghét cũng chẳng để lòng, đuối thẳng đôi chân ngũ yên bình. Cũng ví như lửa được tắt, từ từ rồi tánh nước sẽ trở lại mát lạnh, phẳng lặng, trong sạch như lúc ban đầu. Tâm chúng sanh cũng thế, nếu giữ tâm lắng động, an hòa, thì không có lửa nào đốt cháy được cả.

Cho nên cái Pháp của Phật dạy có cao, có thấp đều tùy thuận theo căn cơ thấp cao của chúng sanh trong 9 giới mà học hiểu. Nhưng tất cả các Pháp thấp hoặc cao không ngoài cái TÂM trong hoặc đục, TÂM ác hoặc thiện của chúng ta mà sanh ra tất cả PHÁP sanh diệt.

Tất cả các thứ TỘI NGHIỆP ĐÓ đều TỪ NOI TÂM MÀ SANH KHỎI RA hết.

Và cũng lại HOÀN TỪ NOI TÂM MÀ DIỆT (*sanh ở nơi nào, thì diệt ngay ở nơi đó*).

TÂM xấu ác nếu diệt được rồi, thì TỘI cũng tiêu diệt luôn.

TỘI (*xấu ác*) DIỆT, TÂM (*xấu ác*) DIỆT.

Cả hai cái TỘI (*ác*), TÂM (*ác*) đều là không rồi. Thì đó mới thật sự là chí thành tu hành và chân thật SÁM HỐI, tội nghiệp mới thật sự và chắc chắn được tiêu trừ.

Tóm lại:

Tuy rằng, làm người sanh ra trên cõi thế, thì khó mà tránh khỏi sự lo lắng việc đời, bốn phận làm cha mẹ, vợ chồng, con cháu ràng buộc trong gia đình. Nhưng cũng nên cố gắng sớm tối, siêng cần tu tâm, sửa tánh, nhất là nên SÁM HỐI mỗi ngày cho những việc mình nhớ hoặc không nhớ, mình làm hoặc không có làm, sám hối cho những nghiệp của “TIỀN THÂN” TRONG NHỮNG KIẾP XƯA mà mình đã gây tạo hoặc thiện hoặc ác. Tuy kiếp này mình hiền lành không làm gì ác cả, mà NGHIỆP ÁC vẫn kéo đến khảo đảo không ngừng. Bị người gạt (*tiền, tình*), bị trù ếm, giết hại, hành hạ thân tâm, con cháu ghét bỏ. v.v...thì phải biết đây là cái QUẢ ÁC mà mình đã gây tạo trong quá khứ.

Pháp tu MẬT TỊNH này rất dễ, ai cũng TU được hết, tuy là NGHIỆP TỘI của ta nặng và nhiều. Một câu Phật, một câu Chú mà trì được đến mức nhất tâm thì vọng niệm sẽ không có chỗ để sanh khởi, cái tâm PHAN DUYÊN, TÂM PHÂN BIỆT cũng sẽ không có kẻ hở để phát ra được (*nghĩa là trong lúc trì niệm liên tục, đồng mãnh, lớn tiếng, mạnh tiếng, vừa trì vừa lắng nghe từ lời chú, từ chữ Phật, từ từ sẽ nhiếp hết 6 căn*).

Trong 100, 1000 câu Phật hiệu chỉ cần một câu nhất tâm, ắt diệt được tội trong 80 ức kiếp sanh tử. Oan gia trái chủ cũng theo ấn chú Phật lực mà được siêu thoát. Phải dùng TÂM cảm TÂM (*nghĩa là khi sám hối phải chí thành, và khi niệm Phật, trì chú phải mạnh tiếng, chữ chú này nối tiếp chữ chú kia mà trì liên tục không ngừng, từ từ cái TÂM SÔI SỤC sẽ lắng dịu, mới phát ra được THẦN LỰC mạnh chạm vào TÂM của OAN GIA (mà mình đã giết hại kiếp xưa đang oán hận), họ nhận được cái tâm đại từ đại bi của Phật, Bồ Tát sẽ giúp cho Tâm họ dịu và chịu xả bỏ mọi oán thù, và họ muốn được thoát khổ (vì thần chú này là*

từ nơi tâm, ý của Phật mà có) cứu độ chúng sanh bình đẳng, nó khác với thần chú của ngoại đạo, tà giáo.

Ví như căn nhà tối tăm cả ngàn muôn năm, nhưng chỉ cần một ngọn đèn rực sáng rọi vào, thì bóng tối kia tan mất. Nghiệp lực của ta dù lớn, dù nặng cho thế mấy đi nữa, khi ta biết rõ các NHÂN DUYÊN, NGHIỆP QUẢ đó rồi, mới “chịu” giữ bốn phận (*nghĩa là chịu an phận*), hoan hỷ và quyết chí tu tâm, sửa tánh, gạt lọc những căn bả, chất do từ vô thi kiếp (*gọi là ÁC NGHIỆP*).

Phải sám hối cho thật nhiều, rồi nhất tâm trì chú, niệm Phật cho đông mãnh đến khi thấy TÂM mình sáng lên (*không còn vọng tưởng*) sẽ phát ra hào quang sáng rực rọi vào TÂM (*u tối, oán hận*) của họ, Tâm họ đồng thời cũng sẽ phát sáng lên, mới cảm nhận được sự nhẹ nhàng của “mật chú”, lập tức thần thức oán thù đó sẽ được tiêu trừ, thoát khổ, siêu liên.

Nếu như trì niệm đến mức nhất tâm, quên cả trần tình, thì được TOÀN PHẬT LÀ TÂM.

Tức là :

TÂM PHẬT như MỘT, niệm đến LÒNG KHÔNG (*không còn vọng tưởng*) thì PHẬT HIỆN. CÔNG ĐỨC TRÌ CHÚ, NIỆM PHẬT mới phát khởi, mới cứu mình, cứu người, cứu vong linh được.

Trong quá trình tu tập, gội rửa thân tâm cũng giống như mình đang “xịt vòi nước lớn cực mạnh để rửa một đồng đất do” vậy, lẽ tất nhiên có bao nhiêu đất cát đều được tróc lên, cục lớn cục nhỏ gì cũng được tróc hết lên.

Nếu không nhờ vòi nước mạnh thì chúng (*nghiệp ác*) không cách nào tróc lên được cả, mà còn chồng chất thêm, chồng chất thêm lên mãi từ kiếp này qua kiếp khác dính chặt vào nhau, thì làm sao VÃNG SANH cho được, cõi Phật nào sẽ dung chứa chúng ta đây ???

Cho nên, người chưa học kỹ về pháp môn Mật Tịnh này, nên mỗi khi thấy NGHIỆP ÁC đổ ra khảo đảo nhiều quá, thấy người bị ma quỷ dựa nhập (*hiện nay nhiều không kể xiết*) đâm ra sợ hãi, hốt hoảng, mà không biết rằng chính bản thân của mình cũng đã bị dựa, nhập từ lúc nào rồi. Nên đã khởi tâm nghi ngờ Ấn Chú của Phật là TÀ, đã vội vã ngưng không thêm tu theo Phật nữa, rồi chạy đi tìm cầu Thầy ngoại đạo, Tà giáo mà tu học, thì thử hỏi tất cả một đồng NGHIỆP ÁC ĐÓ SẼ ĐI ĐÂU ? Rồi tương lai chính mình sẽ ra sao? Ai sẽ rước mình?

Chính mình đã cầm giữ PHÁP BẢO của PHẬT, giờ không còn TIN nữa, không thêm xài nữa, trả hết lại cho Bảo Đẳng rồi, thì hậu quả sẽ ra sao ? Mọi việc có được như ý không? Khi lâm chung được vãng sanh không?

Phải cẩn thận, đừng quá vội vàng quyết định khi mình chưa nắm chắc câu trả lời đúng chính xác.

Trong quá trình tu tập, khi thấy nghiệp đổ ra (*như bị bệnh tật, đánh đập, tra tấn, ma quỷ dựa nhập, thân quyến bỏ rơi, khảo đảo không ngừng*) thì phải biết đó là cái NHÂN ÁC trong quá khứ chính mình đã “vui cười” khi thẳng tay đánh đập, tra tấn, giết hại người ! Giờ cái QUẢ ÁC đó kéo tới thì có sao lại sợ hãi, đau khổ, lo rầu thế ?

Khi đánh đập người thì cười vui, giờ tới lúc bị người đó đánh đập lại thì chửi mắng, khổ sở, trách Phật, Trời sao không cứu độ ? Tại sao vậy?

Xin quý vị làm một bài thi nhỏ, chân thật viết ra phần KẾT LUẬN theo kiến văn của mình, rồi gởi qua Email cho Bảo Đẳng.

Xin trân trọng,

Nam Mô A-DI-ĐÀ PHẬT.

Btg. Bảo Đẳng